

Số: 30/2021/QĐST-DS

*Châu Thành, ngày 21 tháng 6 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 11/6/2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 102/2021/TLST-DS ngày 10 tháng 5 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

+ Nguyên đơn: **Nguyễn Thị Y**, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Chị Lê Thị Trúc P, sinh năm: 1992 – Địa chỉ: khu phố M, phường N, thành phố D, tỉnh Bến Tre là người đại diện theo ủy quyền của bà Y.

+ Bị đơn:

- **Nguyễn Thị Kim P**, sinh năm: 1968

- **Cao Đình S**, sinh năm 1962

Cùng địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị Kim P và ông Cao Đình S có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Nguyễn Thị Y số tiền vay là 610.000.000 đồng (*Sáu trăm mười triệu đồng*). Trong đó tiền vốn là 590.000.000 (*Năm trăm chín mươi triệu*) đồng và tiền lãi là 20.000.000 (*Hai mươi triệu*) đồng.

Thời gian và phương thức trả các đương sự thống nhất thỏa thuận tại Cơ quan thi hành án.

Ghi nhận ông Cao Đình S, bà Nguyễn Thị Kim P không yêu cầu tính lại số tiền lãi đã đóng cho bà Nguyễn Thị Y.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, khi có đơn yêu cầu thi hành án của bà Y nếu bà P, ông S chưa trả số tiền trên thì hàng tháng bà P, ông S còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong.

## 2.2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Bà Nguyễn Thị Kim P và ông Cao Đình S có nghĩa vụ liên đới nộp là 7.100.000 (*Bảy triệu một trăm nghìn*) đồng.

Bà Nguyễn Thị Y có nghĩa vụ nộp là 7.100.000 (*Bảy triệu một trăm nghìn*) đồng. Do bà Y đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 14.860.000 đồng (*Mười bốn triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0000196 ngày 04/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre nên được khấu trừ. Bà Y được hoàn lại số tiền là 7.760.000 đồng (*Bảy triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Thúy Hằng**